

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC ĐÀ NẴNG**

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2021 – 2022**

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo					
		Đại học	Liên thông	Văn bằng 2 chính quy	CĐ sư phạm	Trung cấp sư phạm	Trung cấp sư phạm chính
	Tiến sĩ	Sĩ	Chính quy	Chính quy	Chính quy	Chính quy	Chính quy
<b>1. Kiến trúc (Mã ngành: 7580101)</b>							
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
<b>a. Kiến thức:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cho người học những Kiến thức giáo dục đại cương, giáo dục thể chất, giáo dục Quốc phòng – An ninh và Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp về các lĩnh vực kiến trúc, xây dựng, quy hoạch.</li> <li>- Bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về thiết kế Kiến trúc công trình.</li> </ul>							
<b>b. Kỹ năng:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người học có kỹ năng về thiết kế công trình kiến trúc, thiết kế tổng mặt bằng, kỹ năng truyền thông, thực hiện công việc trong các công</li> </ul>							

		<p>ty tư vấn thiết kế kiến trúc, quy hoạch; các cơ quan quản lý trong lĩnh vực kiến trúc, xây dựng.</p> <p>- Người học có kỹ năng: Xử lý tình huống, giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm trong môi trường công việc liên quan đến nghề nghiệp được đào tạo.</p>
c. <b>Thái độ:</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý thức tôn trọng pháp luật, luôn cầu thi, tác phong làm việc chuyên nghiệp, Thái độ nhiệt tình, tâm huyết với công việc.</li> <li>- Nhận thức được nhu cầu học tập, cập nhật Kiến thức để không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mình, biết vận dụng một cách sáng tạo vào công việc.</li> </ul>
d. <b>Trình độ Ngoại ngữ:</b>		<p>Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</p>
e. <b>Trình độ Tin học:</b>		<p>Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014; biết sử dụng các phần mềm đồ họa chuyên ngành, phần mềm tin học văn phòng phục vụ cho công tác khảo sát, thiết kế.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính sách về học bỗng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.</li> <li>- Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của nhà Trường.</li> <li>- Tổ chức các cuộc thi ngoại khóa, kết hợp với các đơn vị ngoài Trường tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập, các cuộc thi về thiết kế, sáng tạo... nhằm tạo sân chơi lành mạnh, hỗ trợ sự phát triển đa</li> </ul>

				hướng cho người học.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Kiến trúc được ban hành theo Quyết định số 684/2017/QĐ-ĐHKTĐN ngày 29/6/2017 về việc ban hành CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Kiến trúc được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19/8/2019 về việc ban hành CTĐT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> </ul>			
V	Kỹ năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính sách về học bỗng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.</li> <li>- Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của nhà Trường.</li> <li>- Tổ chức các cuộc thi ngoại khóa, kết hợp với các đơn vị ngoài Trường tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập, các cuộc thi về thiết kế, sáng tạo... nhằm tạo sân chơi lành mạnh, hỗ trợ sự phát triển đa hướng cho người học.</li> </ul>			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến trúc sư thiết kế, thi công, giám sát công trình Kiến trúc dân dụng, Nội - Ngoại thất; Quy hoạch Xây dựng các điểm dân cư, nhóm ờ, cao ốc, công trình đô thị và nông thôn.</li> <li>- Làm việc trong các công ty tư vấn thiết kế Kiến trúc, Quy hoạch, Nội - Ngoại thất; các cơ quan quản lý trong lĩnh vực Kiến trúc, Xây dựng; các viện nghiên cứu về Kiến trúc, Quy hoạch, Đô thị; Giảng dạy tại các cơ sở đào tạo Kiến trúc, Nội thất, Xây dựng.</li> <li>- Chuyên gia tư vấn, cung cấp các giải pháp về Kiến trúc và Vật liệu tại các công ty thiết kế Kiến trúc, Xây dựng, Nội - Ngoại thất, kinh</li> </ul>			

		doanh vật liệu, thiết bị.
		- Tự khởi nghiệp với vai trò quản lý doanh nghiệp; Chủ đầu tư các công trình Kiến trúc, Xây dựng.
<b>2. Quy hoạch vùng và Đô thị (Mã ngành: 7580105)</b>		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cho người học những Kiến thức giáo dục đại cương, giáo dục thể chất, giáo dục Quốc phòng – An ninh và Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp về các lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, xây dựng.</li> <li>- Bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về thiết kế Quy hoạch Vùng &amp; Đô thị.</li> </ul> <p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi tốt nghiệp kiến trúc sư, người học có kỹ năng về thiết kế công trình kiến trúc, thiết kế tổng mặt bằng, kỹ năng truyền thông, làm việc trong các công ty tư vấn thiết kế kiến trúc, quy hoạch; các cơ quan quản lý trong lĩnh vực Quy hoạch Vùng, Đô thị, Nông thôn, Kiến trúc, Xây dựng.</li> <li>- Người học có kỹ năng: Xử lý tình huống, giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.</li> </ul> <p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý thức tôn trọng pháp luật, luôn cầu thị, tác phong làm việc chuyên nghiệp, Thái độ nhiệt tình, tâm huyết với công việc.</li> <li>- Nhận thức được nhu cầu học tập, cập nhật kiến thức để không ngừng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mình, biết</li> </ul>

		vận dụng một cách sáng tạo vào công việc.
d. <b>Trình độ Ngoại ngữ:</b> Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.		
e. <b>Trình độ Tin học:</b> Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014; biết sử dụng các phần mềm đồ họa chuyên ngành, phần mềm tin học văn phòng phục vụ cho công tác khảo sát, thiết kế.		
Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	III	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính sách về học bỗng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.</li> <li>- Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của nhà Trường.</li> <li>- Tổ chức các cuộc thi ngoại khóa, kết hợp với các đơn vị ngoài Trường tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập, các cuộc thi về thiết kế, sáng tạo... nhằm tạo sân chơi lành mạnh, hỗ trợ sự phát triển đa hướng cho người học.</li> </ul>
Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	IV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Quy hoạch Vùng và Đô thị được ban hành theo Quyết định số 684/QĐ-DHKTĐN ngày 29/6/2017 về việc ban hành CTDT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Quy hoạch Vùng và Đô thị được ban hành theo Quyết định số 450/QĐ-DHKTĐN ngày 19/8/2019 về việc ban hành CTDT trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> </ul>
Khả năng học tập, nâng	V	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên</li> </ul>

	cao trình độ sau khi ra trường	<p>ngành đào tạo và một số ngành có liên quan như Thiết kế đô thị, Kiến trúc cảnh quan, Kiến trúc công trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tập nâng cao trình độ lên Thạc sĩ, Tiến sĩ các ngành Quy hoạch đô thị, Lịch sử đô thị, Thiết kế đô thị, Kiến trúc cảnh quan, Kiến trúc công trình.</li> </ul>
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngoài ra, có thể tiếp tục học tập, tham gia các đề tài, dự án khoa học và nghiên cứu sâu hơn về lý thuyết Quy hoạch đô thị, lịch sử Quy hoạch, thiết kế cảnh quan, thiết kế đô thị.</li> <li>- Làm việc tại cơ quan Nhà nước hoặc tư nhân, các Ban quản lý dự án đầu tư về Quy hoạch, Bất động sản, Hạ tầng đô thị.</li> <li>- Làm việc tại các công ty tư vấn thiết kế Quy hoạch, Kiến trúc, Nội thất, thực hiện các đồ án Quy hoạch quy mô từ nhỏ đến lớn, các đồ án Thiết kế cảnh quan, Thiết kế đô thị và Kiến trúc dân dụng;</li> <li>- Làm việc tại các viện nghiên cứu về Quy hoạch đô thị, Kiến trúc; giảng dạy tại các cơ sở đào tạo Quy hoạch, Kiến trúc, Nội thất, Xây dựng.</li> <li>- Tự khởi nghiệp với vai trò quản lý doanh nghiệp; Chủ đầu tư các dự án Quy hoạch, công trình Kiến trúc, Xây dựng.</li> </ul>
<b>3. Thiết kế đồ họa (Mã ngành: 7210403)</b>		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng vững kiến thức cơ bản và nâng cao về các kỹ năng vẽ tay, vẽ máy, diễn họa các ý tưởng thông qua ngôn ngữ hình ảnh, các kiến thức về chất liệu màu và giấy, vải, inox, mica...</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững kiến thức nghệ thuật để nhận xét đánh giá và vận dụng vào thiết kế tinh, động: nhận diện thương hiệu, bảng biển quảng cáo, dàn trang sách báo, vẽ minh họa truyện, tạp chí và thiết kế động 2D, 3D, phim quảng cáo phù hợp với nhu cầu khách hàng.</li> </ul>
		<p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng, vẽ tay, vẽ máy và năng tư ý tưởng bắn thảo lên sản phẩm thiết kế đồ họa hoàn chỉnh.</li> <li>- Biết và thành thạo nhiều phần mềm hỗ trợ thiết kế.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp, quan hệ, thuyết trình và trình bày rõ ý tưởng sáng tạo các tác phẩm thiết kế Đồ họa.</li> <li>- Có kỹ năng làm việc độc lập cũng như kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul>
		<p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thái độ tuân thủ linh hoạt nội quy và văn hóa doanh nghiệp. Tuân thủ nghiêm pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tuân thủ các công ước quốc tế về luật bản quyền thiết kế, văn hóa truyền thống dân tộc.</li> <li>- Thái độ cầu tiến và cầu thị, luôn cập nhật và đổi mới, học hỏi kiến thức nâng cao ý tưởng thiết kế làm mới các thiết kế đồ họa, làm việc với sự chuyên nghiệp cao.</li> <li>- Có tinh thần làm việc vì cộng đồng.</li> </ul>
		<p><b>d. Trình độ Ngoại ngữ:</b> Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng</p>

		<p>lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</p> <p><b>e. Trình độ Tin học:</b> Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014.</p>		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính sách về học bổng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.</li> <li>- Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của nhà Trường.</li> <li>- Tổ chức các cuộc thi ngoại khóa, kết hợp với các đơn vị ngoài Trường tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập, các cuộc thi về thiết kế, sáng tạo... nhằm tạo sân chơi lành mạnh, hỗ trợ sự phát triển đa hướng cho người học.</li> </ul>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Thiết kế đồ họa được ban hành theo Quyết định số 684/2017/QĐ-ĐHKTĐN ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Thiết kế đồ họa được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> </ul>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân ngành Thiết kế Đồ họa sau khi ra trường vẫn có thể tiếp tục học nâng cao chuyên ngành như phân tích các tác phẩm liên quan đến Thiết kế Đồ họa, tham gia các dự án quảng cáo, dự án về làm phim hoạt hình 2D, 3D, TVC...</li> <li>- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên</li> </ul>		

			ngành đào tạo và một số ngành có liên quan đến Mỹ thuật ứng dụng. Có thể học tập lên thạc sĩ, tiến sĩ các ngành Thiết kế Đồ họa, Mỹ thuật ứng dụng.		
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi tốt nghiệp các cử nhân ngành Thiết kế Đồ họa có thể làm việc tại các cơ quan, công ty chuyên thiết kế quảng cáo, in ấn sản phẩm; nhà xuất bản sách báo, tạp chí, studio ảnh nghệ thuật.</li> <li>- Các hãng phim hoạt hình, phim quảng cáo, các công ty khai thác công nghệ đa phương tiện, đài truyền hình, các trung tâm công nghệ phần mềm, thiết kế web, app. Thiết kế đồ họa Game.</li> <li>- Tự tạo lập công ty thiết kế đồ họa, nhận diện thương hiệu, làm bảng biển quảng cáo.</li> <li>- Chịu trách nhiệm phát triển thương hiệu cho các công ty chuyên sản xuất và bán sản phẩm hiện nay.</li> <li>- Làm việc ở Trung tâm văn hóa thông tin, Bảo tàng, Viện nghiên cứu thiết kế.</li> <li>- Các nhóm dự án Nghiên cứu văn hóa, Nghệ thuật thiết kế chính phủ, phi chính phủ trong và ngoài nước...</li> </ul>		
			<b>4. Thiết kế Nội thất (Mã ngành: 52210405)</b>		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức khoa học cơ bản: Nâng vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, triết học, mỹ học, văn hóa Việt Nam.</li> <li>- Kiến thức cơ sở của ngành: Nâng vững ngôn ngữ tạo hình, quy trình thiết kế, lịch sử kiến trúc, kỹ thuật, công nghệ và vật liệu thiết kế nội</li> </ul>		

		<p>thất để tư vấn trong lĩnh vực thiết kế nội thất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức cốt lõi của ngành, chuyên ngành: Năm vững nguyên lý thiết kế nội thất, quy trình thi công nội thất, vật liệu nội thất, các đồ án sáng tác thiết kế nội thất.</li> <li>- Có khả năng lập bản vẽ thiết kế, thi công, tổ chức và quản lý các công trình nội thất; có khả năng tiếp cận khoa học công nghệ mới thuộc lĩnh vực kiến trúc và nội thất để áp dụng vào thực tiễn.</li> <li>- Có khả năng thẩm mỹ, có định hướng tư duy sáng tạo để có thể đề xuất các xu hướng, phong cách thiết kế.</li> </ul> <p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kỹ năng cứng:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kỹ năng chuyên môn:</li> </ul> </li> </ul> <p><i>Tư vấn:</i> Có khả năng tư vấn, phản biện các vấn đề kỹ thuật trong lĩnh vực thiết kế nội thất; Có khả năng tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án trong lĩnh vực kiến trúc, nội thất.</p> <p><i>Thiết kế:</i> Có khả năng sáng tạo thẩm mỹ, thiết kế các công trình trong lĩnh vực nội thất.</p> <p><i>Thi công:</i> Có khả năng tổ chức thi công, chỉ đạo thi công các công trình trong lĩnh vực kiến trúc, nội thất.</p> <p><i>Quản lý:</i> Có khả năng quản lý điều hành các công trình kiến trúc, nội thất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Năng lực thực hành nghề nghiệp: Có khả năng thiết kế các công trình nội thất trên cơ sở nắm vững nguyên lý tạo hình và ứng dụng sáng tạo phong cách truyền thống và hiện đại được đào tạo cùng với các phương pháp và quy trình, kỹ thuật thiết kế nội thất.</li> </ul>	

	<p>+ Kỹ năng xử lý tình huống: Có khả năng tiếp cận về kiến thức, công nghệ mới và các thiết bị hiện đại trong thiết kế nội thất. Biết phân tích, xử lý kết quả thực nghiệm và áp dụng kết quả thực nghiệm trong thiết kế nội thất.</p> <p>+ Kỹ năng giải quyết vấn đề: Trang bị cho người học các kỹ năng giải quyết vấn đề đặt ra trong ngành kiến trúc và nội thất thông qua các phần mềm chuyên dụng, các đồ án thực tế.</p> <p><b>- Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kỹ năng trình bày: Có khả năng trình bày trực quan, nhằm giải thích và thuyết phục những ý tưởng, nội dung, giải pháp thiết kế các sản phẩm nội thất, thông qua các kỹ thuật trình chiếu (phim, ảnh, video, slide,...)</li> <li>+ Kỹ năng làm việc theo nhóm: Có khả năng tham gia tích cực, làm việc hiệu quả, với chức năng là một nhà thiết kế trong các nhóm chuyên môn.</li> </ul> <p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân: Có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe và lối sống lành mạnh. Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần làm việc tập thể. Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước và các quy định liên quan đến lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.</li> <li>- Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ: Có hiểu biết về Luật Sở hữu trí tuệ và thực hiện nghiêm túc văn đê Bản quyền tác giả.</li> <li>- Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc: Có ý thức</li> </ul>
--	--

		câu thị, thường xuyên phản ánh vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý và nghiệp vụ. Luôn tìm tòi sáng tạo trong chuyên môn.
	d. <b>Trình độ Ngoại ngữ:</b> Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.	
III	<p><b>e. Trình độ Tin học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014.</li> <li>- Sử dụng thành thạo các phần mềm: Auto cad, 3dmax... phục vụ cho công tác khảo sát, thiết kế các công trình kiến trúc, nội thất.</li> <li>- Có website và fanpage thường xuyên cập nhật thông tin, tương tác để hỗ trợ người học kịp thời. Các giảng viên chủ nhiệm luôn quan tâm hỗ trợ sinh viên khi cần thiết.</li> <li>- Sinh viên học tập, sinh hoạt trong môi trường đầy đủ tiện nghi. Chính sách về học bổng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.</li> </ul> <p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ miễn giảm học phí theo quy định của Nhà trường, có cố vấn học tập các lớp, có học bổng của giảng viên dành cho sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn.</li> </ul>	
V	Kỹ năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Thiết kế nội thất được ban hành theo Quyết định số 684/2017/QĐ-ĐHKTĐN ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Thiết kế nội thất được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Đà Nẵng.</li> <li>- Đủ trình độ tham gia các khóa học, bài duong nâng cao ngắn hạn về Mỹ thuật, mỹ thuật ứng dụng trong và ngoài nước.</li> <li>- Đủ trình độ để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan.</li> </ul>	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đủ trình độ học bậc sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) chuyên ngành Mỹ thuật, mỹ thuật ứng dụng tại các trường trong và ngoài nước.</li> <li>- Tham gia làm việc trong các cơ quan nhà nước hoặc các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực Thiết kế nội thất, mỹ thuật ứng dụng đáp ứng nhu cầu của đời sống xã hội.</li> <li>- Có khả năng thành lập các doanh nghiệp trong lĩnh vực Thiết kế nội thất, mỹ thuật ứng dụng.</li> <li>- Làm các công việc kỹ thuật, quản lý chất lượng, tại các cơ sở sản xuất sản phẩm nội thất, mỹ thuật ứng dụng.</li> <li>- Làm việc ở các cơ quan quản lý có liên quan đến ngành mỹ thuật</li> </ul>	

<b>5. Kỹ thuật Xây dựng (Mã ngành: 7580201)</b>				
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, làm nền tảng cho việc tiếp thu kiến thức chuyên ngành và phát triển tư duy logic và khoa học.</li> <li>- Vận dụng các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để giải quyết được các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực khảo sát, thiết kế, thi công và quản lý các dự án xây dựng công trình giao thông.</li> <li>- Tính toán và đưa ra được các giải pháp thiết kế, thi công hợp lý các công trình giao thông theo các tiêu chuẩn, quy trình hiện hành.</li> <li>- Bóc tách khối lượng và dự toán các hạng mục xây dựng công trình.</li> <li>- Sử dụng các trang thiết bị cơ bản trong chuyên ngành phục vụ cho việc khảo sát địa hình, thí nghiệm công trình.</li> <li>- Có khả năng phân tích, đánh giá chất lượng công trình và xử lý các sự cố có thể xảy ra trong quá trình thi công.</li> </ul> <p><b>b. Kỹ năng:</b></p>		

III	Các chính sách, hoạt				

dòng hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Hỗ trợ học phí đối với những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. - Cố vấn học tập sẽ luôn theo dõi và tư vấn cho việc học tập của sinh viên. - Hỗ trợ sinh viên tìm chỗ trú và tìm việc làm cho các sinh viên sau khi tốt nghiệp.
Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	IV		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng được ban hành theo Quyết định số 684/2017/QĐ-ĐHKTĐN ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> </ul>
Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	V		Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và học lên các bậc học cao hơn.
Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	VI		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Bộ, Sở Giao thông Vận tải; Bộ, Sở Xây dựng; Các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ, thuộc UBND tỉnh/UBND huyện; Các Phòng Hạt hàng không - Giao thông, Phòng Tài nguyên môi trường, Thanh tra xây dựng... thuộc UBND các quận huyện liên quan đến lĩnh vực hạ tầng giao thông.</li> <li>- Các công ty trong nước hoặc nước ngoài về tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, kiểm định, thí nghiệm, nhà thầu thi công ở các lĩnh vực như xây dựng cầu đường cũng như xây dựng dân dụng.</li> <li>- Làm cán bộ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục.</li> </ul>

**6. Quǎn lý Xây dựng (Mã ngành: 7580302)**

- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.

<b>I</b> Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có phẩm chất chính trị vững vàng, thực thi trách nhiệm với công việc và xã hội; tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.</li> <li>- Có năng lực tổ chức, thực hiện, quản lý các nội dung, công việc trong các giai đoạn của dự án đầu tư xây dựng từ giai đoạn chuẩn bị, thực hiện cho đến khi bàn giao, đưa công trình vào vận hành khai thác.</li> </ul> <p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực tổ chức, điều hành công việc khoa học. Kỹ năng ứng xử, giao tiếp và làm việc nhóm hiệu quả.</li> <li>- Có khả năng vận dụng tư duy sáng tạo, có năng lực tự chủ, có khả năng tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.</li> </ul> <p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có trách nhiệm trong công việc và xã hội.</li> <li>- Có khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng tiếp cận khoa học công nghệ mới trong xây dựng để áp dụng vào thực tiễn.</li> </ul> <p><b>d. Trình độ Ngoại ngữ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam</li> </ul>
--	--

		(VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.		
e. Trình độ Tin học:				
		- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp học bổng hàng năm cho sinh viên Giới và Xuất sắc.</li> <li>- Hỗ trợ học phí đối với những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.</li> <li>- Cố vấn học tập sẽ luôn theo dõi và tư vấn cho việc học tập của sinh viên.</li> <li>- Hỗ trợ sinh viên tìm chỗ trú và tìm việc làm cho các sinh viên sau khi tốt nghiệp.</li> </ul>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý xây dựng được ban hành theo Quyết định số 684/2017/QĐ-ĐHKTĐN ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Quản lý xây dựng được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Đà Nẵng.</li> </ul>		
V	Kỹ năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và học lên các bậc học cao hơn trong nước và quốc tế.</li> </ul>		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc cho các chủ đầu tư xây dựng với vị trí như lập, thẩm định, quản lý dự án, tổ chức và quản lý thực hiện đấu thầu.</li> </ul>		

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc cho các nhà thầu xây dựng với vị trí như lập hồ sơ dự thầu, lập kế hoạch triển khai thi công, kiểm soát khối lượng, quản lý chi phí và hợp đồng xây dựng.</li> <li>- Làm việc cho các công ty tư vấn xây dựng với vị trí như lập dự toán, thẩm tra dự toán, tư vấn quản lý dự án.</li> <li>- Làm việc cho ban quản lý dự án, kho bạc nhà nước, phòng tín dụng ngân hàng.</li> <li>- Cố thể làm giảng viên cho các trường đại học, cao đẳng, trung cấp.</li> </ul>
<b>7. Kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao thông (Mã ngành: 7580205)</b>			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, làm nền tảng cho việc tiếp thu kiến thức chuyên ngành và phát triển tư duy logic và khoa học.</li> <li>- Vận dụng các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để giải quyết được các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực khảo sát, thiết kế, thi công và quản lý các dự án xây dựng công trình giao thông.</li> <li>- Tính toán và đưa ra được các giải pháp thiết kế, thi công hợp lý các công trình giao thông theo các tiêu chuẩn, quy trình hiện hành.</li> <li>- Bóc tách khối lượng và dự toán các hạng mục xây dựng công trình.</li> <li>- Sử dụng các trang thiết bị cơ bản trong chuyên ngành phục vụ cho việc khảo sát địa hình, thí nghiệm công trình.</li> <li>- Có khả năng phân tích, đánh giá chất lượng công trình và xử lý các sự cố có thể xảy ra trong quá trình thi công.</li> </ul>	

		<p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp.</li> <li>- Kỹ năng tuân thủ, giám sát, tổ chức thi công và quản lý các dự án xây dựng công trình giao thông.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và viết báo cáo.</li> <li>- Có kỹ năng làm việc độc lập, tư duy phản biện và hợp tác làm việc theo nhóm.</li> <li>- Có khả năng tự học và học tập suốt đời.</li> <li>- Có khả năng tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn và khởi nghiệp.</li> </ul> <p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đạo đức nghề nghiệp và có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội.</li> <li>- Có thái độ cầu thị trong lĩnh vực chuyên môn.</li> </ul> <p><b>d. Trình độ Ngoại ngữ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</li> <li>- Sử dụng ngoại ngữ trong các hoạt động chuyên môn.</li> </ul> <p><b>e. Trình độ Tin học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014.</li> <li>- Sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực chuyên môn.</li> </ul>

III Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp học bổng hàng năm cho sinh viên Giải và Xuất sắc.</li> <li>- Hỗ trợ học phí đối với những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.</li> <li>- Có ván học tập sẽ luôn theo dõi và tư vấn cho việc học tập của sinh viên.</li> <li>- Hỗ trợ sinh viên tìm chỗ trọ và tìm việc làm cho các sinh viên sau khi tốt nghiệp.</li> </ul>
IV Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông được ban hành theo Quyết định số 684/2017/QĐ-DHKTĐN ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-DHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu Trưởng trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> </ul>
V Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và học lên các bậc học cao hơn.</p>
VI Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Bộ, Sở Giao thông Vận tải; Bộ, Sở Xây dựng; Các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ, thuộc UBND tỉnh/UBND huyện; Các Phòng Hạt天堂, Phòng Xây dựng - Giao thông, Phòng Tài nguyên môi trường, Thanh tra xây dựng... thuộc UBND các quận huyện liên quan đến lĩnh vực hạ tầng giao thông.</li> <li>- Các công ty trong nước hoặc nước ngoài về tư vấn thiết kế, tư vấn</li> </ul>

			giám sát, kiểm định, thí nghiệm, nhà thầu thi công ở các lĩnh vực như xây dựng cầu đường cũng như xây dựng dân dụng. - Làm cán bộ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục. - Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.
<b>8. Kỹ thuật cơ sở hạ tầng (Mã ngành: 7580210)</b>			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người học hiểu và vận dụng được các kiến thức thuộc lĩnh vực khoa học cơ bản làm nền tảng cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và phát triển khả năng tư duy logic, khoa học.</li> <li>- Người học hiểu và tổng hợp được những kiến thức cơ bản về khối ngành kỹ thuật, kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để vận dụng vào việc quy hoạch, tư vấn thiết kế cơ bản các hạng mục công trình hạ tầng đô thị.</li> </ul> <p>- Có kỹ năng làm quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho một khu đô thị bao gồm việc tính toán và đưa ra được các giải pháp quy hoạch, tư vấn thiết kế cơ bản, quản lý các hạng mục công trình hạ tầng đô thị như điện, đường, cấp thoát nước và xử lý chất thải rắn theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.</p> <p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và viết báo cáo; có khả năng tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn và khởi nghiệp.</li> <li>- Có kỹ năng làm việc độc lập, tư duy phản biện và hợp tác làm việc theo nhóm; có khả năng tự học và học tập suốt đời.</li> </ul>	

		<p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đạo đức nghề nghiệp và có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội.</li> </ul> <p><b>d. Trình độ Ngoại ngữ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</li> </ul>
e. Trình độ Tin học:		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/T-T-BTTT ngày 11/3/2014.</li> <li>- Sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực chuyên môn.</li> </ul>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp học bổng hàng năm cho sinh viên Khá, Giỏi và Xuất sắc.</li> <li>- Hỗ trợ học phí đối với những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.</li> <li>- Cố vấn học tập sẽ luôn theo dõi và tư vấn cho việc học tập của sinh viên.</li> <li>- Hỗ trợ sinh viên tìm chỗ trọ và tìm việc làm cho các sinh viên sau khi tốt nghiệp.</li> </ul>
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng được ban hành theo Quyết định số 684/2017/QĐ-ĐHKTĐN ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng</li> </ul>

V	Kỹ năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ khả năng để tự học nâng cao trình độ chuyên môn và học lên các bậc học cao hơn.	
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp		<p>Sau khi tốt nghiệp, các kỹ sư ngành Kỹ thuật cơ sở hạ tầng có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc tại các Bộ hoặc Sở Giao thông Vận tải; Bộ hoặc Sở Xây dựng; Các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ, thuộc UBND tỉnh/UBND huyện; các Phòng Hạt hàng, Phòng Xây dựng - Giao thông, Phòng Tài nguyên môi trường, ... thuộc UBND các Quận huyện liên quan đến lĩnh vực hạ tầng đô thị.</li> <li>- Làm việc tại các công ty trong nước hoặc nước ngoài về quy hoạch, tư vấn thiết kế xây dựng, cấp thoát nước và môi trường đô thị.</li> <li>- Làm cán bộ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục.</li> <li>- Tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.</li> </ul>	
<b>9. Công nghệ thông tin (Mã ngành: 7480201)</b>				
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</li> <li>- Có kiến thức cơ bản về toán học và khoa học tự nhiên, đáp ứng</li> </ul>	

việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.

- Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở ngành ví dụ như: Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Kiến trúc máy tính, Hệ điều hành, Công nghệ phần mềm, Mạng máy tính, Cơ sở dữ liệu,... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với các công nghệ mới.

- Có kiến thức chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động trong lĩnh vực CNTT. Sinh viên sẽ lựa chọn chuyên sâu hướng học tập và nghiên cứu về các Hệ thống thông tin; Mạng máy tính và truyền thông; Công nghệ phần mềm. Phần kiến thức chuyên ngành sẽ trang bị cho sinh viên: kiến thức liên quan đến nghiên cứu phát triển, gia công hay ứng dụng hệ thống phần mềm; kiến thức về thiết kế, xây dựng, cài đặt, vận hành và bảo trì các hệ thống thông tin, phần mềm của hệ thống máy tính và các hệ thống thiết bị dựa trên máy tính; kiến thức về mạng máy tính và truyền thông; xử lý các bài toán tính toán trong khoa học và kỹ thuật, lập trình các ứng dụng trong thực tế.

**b. Kỹ năng:**

- Thu thập, phân tích tìm hiểu và tổng hợp các yêu cầu từ đối tượng sử dụng sản phẩm phần mềm để phục vụ công tác thiết kế.
- Thiết kế, triển khai thực hiện và quản lý các dự án phần mềm có qui mô vừa và nhỏ, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đặt ra trong điều kiện thực tế.
- Các kỹ năng về đánh giá chi phí, đảm bảo chất lượng của phần

mềm.

- Các kỹ năng về kiểm thử, bảo trì và xây dựng tài liệu kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống hiệu quả và dễ dùng.

- Áp dụng tri thức Khoa học máy tính, quản lý dự án để nhận biết, phân tích và giải quyết sáng tạo và hiệu quả những vấn đề kỹ thuật trong lĩnh vực xây dựng và phát triển phần mềm máy tính.

**c. Thái độ:**

- Sinh viên có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, có phương pháp làm việc khoa học và chuyên nghiệp. Có tư duy hệ thống và tư duy phân tích, có khả năng tóm tắt, tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn.

- Sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm: biết xây dựng và thực hiện tinh thần làm việc theo nhóm, biết truyền thông trong nhóm, tổ chức làm việc nhóm và xử lý xung đột trong nhóm.

- Sinh viên có kỹ năng giao tiếp: biết lắng nghe, trình bày một vấn đề trước đám đông.

- Sinh viên có khả năng viết báo cáo kỹ thuật, báo cáo khoa học.

- Sinh viên ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ, có năng lực chuyên môn và khả năng ngoại ngữ để tự học suốt đời.

- Sinh viên có hiểu biết về các giá trị đạo đức và nghề nghiệp, có ý thức về những vấn đề đương đại. Hiểu rõ vai trò của các giải pháp kỹ thuật, công nghệ trong bối cảnh kinh tế, môi trường, xã hội của đất nước và toàn cầu.

**d. Trình độ Ngoại ngữ:** Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5

		khung năng lực tiếng Nhật kỹ thi JLPT.		
e.	<b>Trình độ Tin học:</b> Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính sách về học bỗng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.</li> <li>- Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của nhà Trường.</li> <li>- Hỗ trợ sinh viên thực hiện các thủ tục vay vốn học tập, tìm nơi cư trú và quản lý trong thời gian học tập tại trường.</li> <li>- Có các câu lạc bộ và tổ chức đoàn thể giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng mềm, phát triển năng khiếu cá nhân và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.</li> </ul>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin được ban hành theo Quyết định số 684/2017/QĐ-ĐHKTĐN ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ thông tin được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Đà Nẵng.</li> </ul>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng nghiên cứu và triển khai ứng dụng các thành tựu mới của công nghệ thông tin vào công việc thực tế.</li> <li>- Có khả năng cập nhật kiến thức, tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;</li> <li>- Có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ)</li> </ul>		

VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc trong các công ty sản xuất, gia công phần mềm trong nước, ngoài nước.</li> <li>- Làm việc ở bộ phận công nghệ thông tin hoặc cần ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị có nhu cầu (hành chính sự nghiệp, ngân hàng, viễn thông, hàng không, xây dựng ...).</li> <li>- Làm việc trong các công ty tư vấn đề xuất giải pháp, xây dựng và bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng và truyền thông, hệ thống nhúng.</li> <li>- Giảng dạy các môn học thuộc về lĩnh vực công nghệ thông tin trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, các trường nghề và các trường phổ thông.</li> <li>- Nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin: công nghệ phần mềm, công nghệ mạng và các hệ thống nhúng ở các viện nghiên cứu, các trung tâm và các cơ quan nghiên cứu</li> </ul>	
<b>10. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (Mã ngành: 7510301)</b>			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng, có tác phong quân sự, có tinh thần sẵn sàng phục vụ trong các lực lượng vũ trang để bảo vệ Tổ quốc.</li> <li>- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành đào tạo.</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, có khả năng vận dụng chúng vào việc tiếp cận thông tin và kiến thức mới; có khả năng khai thác, nghiên cứu và ứng dụng khoa học cơ bản vào ngành học.</li> <li>- Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực điện, điện tử; nắm vững kỹ thuật và có kiến thức thực tế đáp ứng yêu cầu công việc.</li> <li>- Có kiến thức quản lý, điều hành, kiến thức pháp luật liên quan đến lĩnh vực điện, điện tử.</li> </ul>
b. Kỹ năng:	<p>- Có khả năng sáng tạo trong công việc để khai thác tối ưu các thiết bị điện, điện tử, các hệ thống điều khiển tự động.</p> <p>- Có khả năng nghiên cứu thiết kế, cải tiến nâng cấp, chế tạo các hệ thống, dây chuyền tự động phục vụ các yêu cầu khác nhau để chuyển giao công nghệ cho các đơn vị cần sử dụng.</p> <p>- Có khả năng vận hành, bảo trì, sửa chữa các hệ thống điện, điện tử, các thiết bị điện, điện tử dân dụng và công nghiệp.</p> <p>- Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành.</p> <p>- Có khả năng cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.</p>

	<p>- Có khả năng làm việc độc lập; có khả năng tổ chức, lãnh đạo và kỹ năng làm việc nhóm đa ngành hiệu quả.</p>
c. <b>Thái độ:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật, tác phong làm việc công nghiệp, tinh thần làm việc nhóm; khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo và làm việc độc lập.</li> <li>- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề này sinh trong thực tiễn ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử.</li> <li>- Tham gia có hiệu quả trong việc chuyên giao công nghệ, tổ chức sản xuất, nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật.</li> </ul>
d. <b>Trình độ Ngoại ngữ:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</li> <li>- Có khả năng sử dụng được tài liệu tiếng Anh hoặc tiếng Nhật chuyên ngành phục vụ cho ngành học.</li> </ul>
e. <b>Trình độ Tin học:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.</li> </ul>
III Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ sinh viên thực hiện các thủ tục vay vốn học tập, tìm nơi cư trú và quản lý trong thời gian học tập tại trường.</li> <li>- Có các câu lạc bộ và tổ chức đoàn thể giúp sinh viên rèn luyện các</li> </ul>

		kỹ năng mềm, phát triển năng khiếu cá nhân và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử được ban hành theo Quyết định số 684/QĐ-DHKTĐN ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-DHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> </ul>			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu triển khai các ứng dụng của ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử trong thực tế.</li> <li>- Tích cực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn.</li> </ul>			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ quản lý, kỹ thuật viên ở các xí nghiệp có lĩnh vực điện, điện tử.</li> <li>- Cán bộ tư vấn, giám sát, lập dự án, thiết kế điện, điện tử trong các công ty tư vấn.</li> <li>- Kỹ sư lắp đặt, chuyển giao công nghệ, quản lý vận hành, sửa chữa, bảo trì, cải tiến các hệ thống điện, điện tử trong các xí nghiệp công nghiệp và dân dụng.</li> <li>- Giảng dạy các môn học của ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử ở các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.</li> </ul>			

			<p>- Các cơ quan quản lý nhà nước về ngành điện như: Sở Công thương, Sở Khoa học - Công nghệ và Môi trường, ...</p>
<b>11. Quản trị kinh doanh (Mã ngành: 7340101)</b>			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và vận dụng các kiến thức nền tảng về lý luận chính trị, kinh tế - xã hội, kinh doanh - quản lý, kế toán - tài chính đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;</li> <li>- Giải thích và vận dụng thành thạo các lý thuyết và mô hình quản trị trong các tổ chức/doanh nghiệp; nhận diện và phân tích các giá trị (tài chính, nhân sự, marketing, chất lượng...) trên cơ sở phân tích các khía cạnh của môi trường kinh doanh trong nước và toàn cầu;</li> <li>- Có khả năng thẩm định các giá trị kinh tế trong quá trình phân bổ nguồn lực của tổ chức/doanh nghiệp; đánh giá và phân tích các quy trình, cấu trúc cũng như phương tiện để tiến hành kế hoạch, ra quyết định, thúc đẩy và kiểm soát các hoạt động của tổ chức/doanh nghiệp theo mục tiêu chiến lược đã được lựa chọn;</li> <li>- Có khả năng nhận diện và vận dụng các lý thuyết nội bộ và lãnh đạo trong thiết lập tổ chức ở mức độ phù hợp với mục đích kinh doanh của tổ chức/doanh nghiệp; xác định, đánh giá các cơ hội kinh doanh phát sinh và tiến hành triển khai một dự án kinh doanh sáng</li> </ul>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		

		<p>tạo;</p> <p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển và áp dụng tư duy phản biện, sáng tạo và các kỹ năng giao tiếp hiệu quả (giao tiếp trực tiếp, văn bản, đồ họa và số) để có thể làm việc độc lập và theo nhóm;</li> </ul> <p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức được trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của các chuyên gia kinh tế trong môi trường kinh doanh, xã hội và toàn cầu hóa; tôn trọng pháp luật, tác phong làm việc chuyên nghiệp, nhiệt tình, tâm huyết với công việc.</li> <li>- Nhận thức được nhu cầu học tập suốt đời và cập nhật kiến thức để phát triển sự nghiệp liên tục cũng như sự nghiệp cá nhân.</li> </ul> <p><b>d. Trình độ Ngoại ngữ:</b> Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</p> <p><b>e. Trình độ Tin học:</b> Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ cơ sở vật chất học tập tại trường và các điều kiện thích hợp khi học tập tại các đơn vị thực tế;</li> <li>- Hỗ trợ tài chính, học phí và các vấn đề tài chính để thuận lợi cho việc học tập tại trường;</li> <li>- Hỗ trợ thông tin truyền thông về các vấn đề liên quan đến trường và ngành học đến sinh viên;</li> <li>- Hỗ trợ và xây dựng liên kết với các doanh nghiệp thực tế.</li> </ul>

Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-DHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Tiếp tục theo học các bậc học cao hơn (sau đại học) ở trong nước và nước ngoài.</li> <li>- Khả năng tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời để nâng cao trình độ bản thân.</li> </ul>
Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi tốt nghiệp, các cử nhân ngành Quản trị kinh doanh có thể làm việc ở các loại hình doanh nghiệp khác nhau, các cơ quan công quyền, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ, viện nghiên cứu, giảng dạy ở các trường đại học và cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.</li> </ul>
<b>12. Logistics &amp; quản lý chuỗi cung ứng (Mã ngành: 7510605)</b>	
Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và vận dụng các kiến thức nền tảng về lý luận chính trị, kinh tế - xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, kinh doanh - quản lý, kế toán - tài chính vào việc giải quyết các vấn đề của doanh nghiệp, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.</li> <li>- Vận dụng các kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành để thực hiện được các công việc trong ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng.</li> </ul>
Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết, diễn giải kiến thức về xu thế phát triển của logistics và chuỗi cung ứng trong nền kinh tế xanh và hiện đại; có khả năng vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực tế nhằm hỗ trợ và thúc đẩy tính tối ưu của dòng chảy hàng hóa.</li> <li>- Có khả năng hình thành vần đề, nhận thức các khu vực cần cải tiến trong tổ chức hệ thống logistics và lập kế hoạch, xây dựng, thực hiện các chiến lược phù hợp cho công tác thiết kế, quản lý các hệ thống kinh doanh và công nghệ trong chuỗi cung ứng.</li> </ul>
	<p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích, đánh giá, ra quyết định và phát triển các kỹ năng quản lý liên quan đến hệ thống logistics trên các phương pháp tiếp cận đa ngành, thiết kế và bố trí kho bãi, mua hàng, sản xuất lưu trữ, vận chuyển và bán hàng một cách phù hợp nhất cho tình huống cụ thể.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả (bằng miệng, văn bản, đồ họa, số) và giải quyết các vấn đề sáng tạo khi hoạt động trên các nhóm đa ngành với tư cách cá nhân cũng như hợp tác với các đối tác.</li> <li>- Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và cài thiện hiệu quả các hoạt động.</li> </ul> <p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, tác phong làm việc chuyên nghiệp, nhiệt tình, tâm huyết với công việc. Nhận thức được trách nhiệm cá nhân hoặc trách nhiệm đối với nhóm khi làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm.</li> <li>- Nhận thức được nhu cầu học tập suốt đời để phát triển sự nghiệp liên tục và phát triển cá nhân. Có khả năng theo học các chương</li> </ul>

		<p>trình cao học chuyên ngành logistics nói riêng và khối ngành kinh tế nói chung. Có khả năng đảm nhiệm các vị trí quản lý tại các doanh nghiệp logistics và quản lý chuỗi cung ứng. Có khả năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p> <p><b>d. Trình độ Ngoại ngữ:</b> Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</p> <p><b>e. Trình độ Tin học:</b> Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin, các phần mềm nghiệp vụ chuyên dụng trong việc thực hiện và tối ưu hóa các hoạt động logistics, nhận thức nâng cao kiến thức và giới hạn công nghệ để đáp ứng nhu cầu thay đổi trong từng hoạt động logistics và xã hội. Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin Truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT - BTTTT ngày 11/3/2014.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ cơ sở vật chất học tập tại trường và các điều kiện thích hợp khi học tập tại các đơn vị thực tế;</li> <li>- Hỗ trợ tài chính, học phí và các ván đề tài chính để thuận lợi cho việc học tập tại trường;</li> <li>- Hỗ trợ thông tin truyền thông về các ván đề liên quan đến trường và ngành học đến sinh viên;</li> <li>- Hỗ trợ và xây dựng liên kết với các doanh nghiệp thực tế.</li> </ul>
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng được ban hành theo Quyết định số 47/QĐ-DHKT ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng của</li> </ul>

			Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.			
V	Kỹ năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục theo học các bậc học cao hơn (sau đại học) ở trong nước và nước ngoài</li> <li>- Khả năng tự học, tự nghiên cứu và học tập suốt đời để nâng cao trình độ bản thân.</li> </ul>			
VI			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân chuyên ngành Logistics có thể đảm nhiệm công việc tại các công ty xuất nhập khẩu, các công ty kho bãi, vận chuyển và giao nhận hàng hóa. Trên thực tế, ngành Logistics sẽ bao gồm các vị trí công việc như sau: Nhân viên kinh doanh xuất nhập khẩu và Logistics, nhân viên quản lý kho bãi, cung ứng, nhân viên quản lý hàng tồn kho, nhân viên quản lý điều hành hoạt động (giao/nhận) vận tải, nhân viên thanh toán quốc tế, nhân viên chứng từ, nhân viên chăm sóc khách hàng, chuyên viên mua sắm, chuyên viên phân tích lô trình logistics.</li> <li>- Ngoài ra, sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể ứng tuyển vào các cơ sở giáo dục đại học, học tập nâng cao để trở thành giảng viên đại học, nghiên cứu viên.</li> </ul>			
<b>13. Kế toán (Mã ngành: 7340301)</b>						
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.				
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên vận dụng được các kiến thức lý thuyết chuyên sâu của ngành kế toán để thực hiện công tác kế toán tại các doanh nghiệp.</li> <li>- Sinh viên hiểu được kiến thức nền tảng về các nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội trong mối liên hệ với lĩnh vực kế</li> </ul>				

toán.	<b>b. Kỹ năng:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên thực hiện chính xác công việc phúc tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành kế toán trong những bối cảnh khác nhau.</li> <li>- Sinh viên áp dụng khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế trong lĩnh vực kế toán.</li> </ul>	<b>c. Thái độ:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo cử nhân có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức nghề nghiệp chuyên môn cao, có trách nhiệm với cộng đồng, với xã hội về những nhiệm vụ được giao.</li> <li>- Có lương tâm nghề nghiệp, tôn trọng pháp luật, luôn có thái độ cầu thị, tác phong làm việc chuyên nghiệp, nhiệt tình, tâm huyết với công việc.</li> <li>- Nhận thức được nhu cầu học tập và cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</li> </ul>	
	<b>d. Trình độ Ngoại ngữ:</b> Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.				
	<b>e. Trình độ Tin học:</b> Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014.				

	học					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			- Chương trình đào tạo đại học ngành Kế toán được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-DHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			Có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở bậc học cao hơn để trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực kế toán hoặc kiểm toán.		
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân viên kế toán tài chính, kế toán quản trị hoặc kế toán thuế ở tất cả các bộ phận kế toán tại các doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp;</li> <li>- Nhân viên kế toán tại công ty làm dịch vụ kế toán và thuế;</li> <li>- Nhân viên thuế tại các cơ quan thuế của Nhà nước;</li> <li>- Trợ lý kiểm toán viên tại các công ty kiểm toán độc lập hoặc kiểm toán nhà nước;</li> </ul> <p>Nhân viên tại các công ty tài chính hoặc các ngân hàng.</p>		
<b>14. Tài chính – Ngân hàng (Mã ngành: 7340201)</b>						
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng		
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được			<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và có thể vận dụng kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật, kinh doanh, kế toán tài chính để tiếp thu các kiến thức chuyên nghiệp, giải quyết các vấn đề thực tiễn và đáp ứng khả năng học tập ở trình độ cao hơn.</li> </ul>		

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và vận dụng được các kiến thức chung về Tài chính – Ngân hàng làm nền tảng tiếp thu các kiến thức chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.</li> <li>- Hiểu và vận dụng kiến thức chuyên sâu về Tài chính – ngân hàng trong các hoạt động huy động vốn, tín dụng, thanh toán quốc tế, kế toán ngân hàng, quản trị hoạt động của ngân hàng, đầu tư tài chính, luật chuyên ngành và các hoạt động có liên quan để có thể tác nghiệp tại ngân hàng, định chế tài chính, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực Tài chính – tiền tệ.</li> <li>- Vận dụng thành thạo các kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào thực tiễn trong nghề nghiệp.</li> <li>- Lập luận, thuyết trình, làm việc nhóm, tính toán chính xác và phân tích được dữ liệu, viết báo cáo, xử lý tình huống và giải quyết được các vấn đề trong công việc.</li> </ul>
<b>b. Kỹ năng:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng thành thạo các kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào thực tiễn trong nghề nghiệp.</li> <li>- Lập luận, thuyết trình, làm việc nhóm, tính toán chính xác và phân tích được dữ liệu, viết báo cáo, xử lý tình huống và giải quyết được các vấn đề trong công việc.</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hóa. Có trách nhiệm với bản thân, công việc và xã hội</li> </ul>
<b>c. Thái độ:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết, tôn trọng pháp luật và đạo đức nghề nghiệp.</li> <li>- Có sức khỏe tốt, có khả năng tu duy phản biện, có tinh thần cầu</li> </ul>

		tiến, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, chuyên nghiệp; đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời và cập nhật kiến thức để phát triển bản thân.		
d.	Trình độ Ngoại ngữ:	Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỹ thi JLPT.		
e.	Trình độ Tin học:	Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014.		
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ tốt cơ sở vật chất học tập tại trường.</li> <li>- Chính sách về học bổng, khuyến khích học tập theo kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên.</li> <li>- Miễn, giảm học phí cho sinh viên theo quy định của Trường.</li> <li>- Có các câu lạc bộ và tổ chức đoàn thể giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng mềm, phát triển năng khiếu cá nhân và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.</li> <li>- Hỗ trợ, xây dựng các liên kết với các doanh nghiệp, ngân hàng, công ty bảo hiểm.</li> </ul>		
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Tài chính - Ngân hàng được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-DHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> </ul>		
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp, người học có đủ khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn và học lên các bậc học cao hơn		
VI	Vị trí làm sau khi tốt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên viên ngân hàng làm việc ở các vị trí giao dịch viên, kiểm</li> </ul>		

	nghiệp	soát viên giao dịch, chuyên viên tín dụng, chuyên viên thẩm định tài sản và các vị trí khác tại các ngân hàng thương mại. - Chuyên viên môi giới chứng khoán, bất động sản, bảo hiểm tại các công ty chứng khoán, công ty bất động sản, công ty bảo hiểm, các công ty tài chính.			
15. Ngôn ngữ Anh – Chuyên ngành Biên – Phiên dịch (Mã ngành: 7220201)	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng  <b>a. Kiến thức:</b> - Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên phù hợp phục vụ cho việc học tập chuyên môn, có kiến thức về chính trị, quốc phòng an ninh. - Có kiến thức nền tảng về ngôn ngữ Tiếng Anh trên các bình diện như ngữ âm, hình thái cú pháp, ngữ nghĩa, ngữ pháp, văn hóa xã hội phù hợp với chuyên môn đào tạo; cũng như được trang bị những kiến thức cần thiết về lý luận dịch, kỹ năng - kỹ thuật nghiệp vụ phiên dịch và biên dịch.  <b>b. Kỹ năng:</b> - Có kiến thức, kỹ thuật chuyên sâu về biên - phiên dịch để biên - phiên dịch các chủ đề khác nhau liên quan đến thời sự, chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế và môi trường.			

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng Tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp hàng ngày và công việc liên quan đến chuyên môn đào tạo.</li> <li>- Biên dịch hiệu quả các văn bản thuộc các lĩnh vực thời sự, chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế và môi trường từ Tiếng Việt sang Tiếng Anh và ngược lại.</li> <li>- Phiên dịch hiệu quả các cuộc đàm phán thương mại, giao tiếp thông thường, ở các hội thảo, hội nghị được tổ chức quy mô nhỏ và chủ đề không quá phức tạp.</li> </ul> <p>- Có khả năng vận dụng mang tính sáng tạo, linh hoạt phối hợp làm việc với nhiều bộ phận khác nhau, khả năng đáp ứng được những nhu cầu trước mắt và lâu dài của xã hội cũng như khả năng nhanh chóng hội nhập vào môi trường thực tế trong nền kinh tế hiện đại, có khả năng vận dụng kiến thức thực tiễn, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin lý thuyết và thực tiễn để giải quyết các vấn đề chuyên môn, có kiến thức và kỹ năng cơ bản về lập kế hoạch, điều hành, theo dõi, đánh giá hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực biên-phiên dịch, có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.</p>
c. <b>Thái độ:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện được trách nhiệm, đạo đức xã hội và nghề nghiệp, có tinh thần học tập suốt đời để cập nhật và nâng cao kiến thức đáp ứng với sự thay đổi của xã hội.</li> </ul>
d. <b>Trình độ Ngoại ngữ:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp hàng ngày và trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn, và đạt chuẩn Tiếng Anh bậc</li> </ul>

		5 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam, tương đương IELTS 6.5 hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng được một ngoại ngữ khác như Tiếng Trung hoặc Tiếng Nhật ở bậc 2 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương.</li> </ul>
e. <b>Trình độ Tin học:</b>	e. <b>Trình độ Tin học:</b>	Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>Hỗ trợ miễn giảm học phí theo quy định của Nhà trường, có ván học tập các lớp, có học bổng của giảng viên dành cho sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sử dụng các kênh thông tin như internet để hỗ trợ sinh viên học tập, tổ chức giao lưu với các doanh nghiệp,....</p> <p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<p>- Sinh viên có khả năng theo học cao học Tiếng Anh tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.</p>
V	Kỹ năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<p>Sinh viên tốt nghiệp Chuyên ngành Biên - Phiên dịch có thể đảm nhận các vị trí công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ biên phiên dịch của các sở Ngoại vụ.</li> <li>- Biên phiên dịch viên ở các cơ quan và doanh nghiệp có nhu cầu biên - phiên dịch.</li> </ul> <p>- Biên phiên dịch viên ở các dự án phi chính phủ.</p>
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ, cộng tác viên ở các cơ quan báo chí và đài truyền hình.</li> <li>- Biên phiên dịch viện tự do.</li> <li>- Có thể làm việc trong lĩnh vực du lịch.</li> <li>- Giảng dạy tiếng Anh nếu có thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và công việc khác có sử dụng tiếng Anh.</li> </ul>
<b>16. Ngôn ngữ Anh – Chuyên ngành Tiếng anh du lịch (Mã ngành: 7220201)</b>			
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng	
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên phù hợp phục vụ cho việc học tập chuyên môn, có kiến thức về chính trị và quốc phòng an ninh.</li> <li>- Có kiến thức nền tảng về ngôn ngữ Tiếng Anh trên các bình diện như phát âm, ngữ pháp, văn hóa xã hội phù hợp với chuyên môn đào tạo; được trang bị những kiến thức cần thiết về nghiệp vụ du lịch, hướng dẫn du lịch và một số kỹ năng biên dịch và phiên dịch cơ bản.</li> </ul> <p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp hàng ngày và trong các công việc liên quan đến du lịch.</li> <li>- Có khả năng quản trị, lên kế hoạch, điều hành, tổ chức và hướng dẫn viên trong các công việc liên quan đến du lịch.</li> <li>- Có khả năng biên-phiên dịch ở mức độ cơ bản.</li> <li>- Có khả năng vận dụng mang tính sáng tạo, linh hoạt phối hợp làm việc với nhiều bộ phận khác nhau, khả năng đáp ứng được những nhu cầu trước mắt và lâu dài của xã hội cũng như khả năng nhanh</li> </ul>	

		<p>chóng hối nhập vào môi trường thực tế trong nền kinh tế hiện đại, có khả năng vận dụng kiến thức thực tiễn, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin lý thuyết và thực tiễn để giải quyết các vấn đề chuyên môn, có kiến thức và kỹ năng cơ bản về lập kế hoạch, điều hành, theo dõi, đánh giá hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực du lịch, có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.</p>
c. <b>Thái độ:</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện được trách nhiệm, đạo đức xã hội và nghề nghiệp, có tinh thần học tập suốt đời để cập nhật và nâng cao kiến thức đáp ứng với sự thay đổi của xã hội.</li> </ul>
d. <b>Trình độ Ngoại ngữ:</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp hàng ngày và trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn, và đạt chuẩn Tiếng Anh bậc 5 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam, tương đương IELTS 6.5 hoặc chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.</li> <li>- Sử dụng được một ngoại ngữ khác như Tiếng Trung hoặc Tiếng Nhật ở bậc 2 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương.</li> </ul>
e. <b>Trình độ Tin học:</b>		<p>Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>Hỗ trợ miễn giảm học phí theo quy định của Nhà trường, cổ vũ học tập các lớp, có học bổng của giảng viên dành cho sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sử dụng các kênh thông tin như internet để</p>

IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<p>hỗ trợ sinh viên học tập, tổ chức giao lưu với các doanh nghiệp,...</p> <p>- Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Anh - chuyên ngành Tiếng Anh du lịch được ban hành theo Quyết định số 450/QĐ-DHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<p>Sinh viên có khả năng theo học cao học Tiếng Anh tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.</p>
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<p>Sinh viên tốt nghiệp Chuyên ngành Tiếng Anh Du lịch có thể đảm nhận các vị trí công việc tại cơ quan quản lý du lịch (Sở Du lịch và văn hóa), tại các công ty du lịch, lữ hành như hướng dẫn viên du lịch, lễ tân du lịch, điều hành tour du lịch, quản lý du lịch, marketing du lịch, ... và làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước có nhu cầu tuyển dụng sinh viên có năng lực Tiếng Anh.</p>
<b>17. Ngôn ngữ Trung Quốc (Mã ngành: 7220204)</b>				
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh			<p>Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên phù hợp phục vụ cho việc học tập chuyên môn.</li> <li>- Có kiến thức nền tảng vững chắc về ngôn ngữ Trung Quốc; đạt đến trình độ tương đối thành thạo đối với năm kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và dịch; hiểu và nắm vững các kiến thức liên quan đến văn hoá, lịch sử, xã hội của Trung Quốc phù hợp với chuyên ngành đào tạo.</li> </ul>

- Nắm vững kiến thức cơ bản về lý thuyết dịch thuật, các kiến thức liên quan về hai hoạt động Biên dịch và Phiên dịch, các phương pháp và kỹ xảo chính trong Biên dịch và Phiên dịch.

**b. Kỹ năng:**

- Biết cách ứng dụng các kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa và kỹ năng nghiệp vụ biên phiên dịch vào dịch thuật trong các lĩnh vực ngoại giao, thương mại, giáo dục, du lịch... mà không gặp trở ngại ngôn ngữ và tâm lý trong quá trình giao tiếp.

- Trang bị kiến thức bổ trợ và kỹ năng - kỹ thuật nghiệp vụ biên phiên dịch.

- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình tốt trước công chúng bằng Tiếng Trung và Tiếng Việt.

- Vận dụng kiến thức thực tiễn, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin lý thuyết và thực tiễn để giải quyết các vấn đề chuyên môn.

- Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về lập kế hoạch, điều hành, theo dõi, đánh giá hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực biên - phiên dịch.

**c. Thái độ:**

- Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có trách nhiệm trong công việc và xã hội.

- Có tinh thần học tập suốt đời, có khả năng thông qua các phương thức như tự học, giáo dục thường xuyên, theo học cao học... nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn của bản thân; có khả năng đáp ứng yêu cầu của xã hội và của nền kinh tế trong quá trình hội nhập quốc tế.

**d. Trình độ Ngoại ngữ: Tiếng Trung bậc 4 (tương đương HSK4) và**

		ngoại ngữ 2 Tiếng Anh bậc 3 (B1), tiếng Nhật bậc 2 (N5) (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam )			
e.	<b>Trình độ Tin học:</b> Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014.				
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Hỗ trợ miễn giảm học phí theo quy định của Nhà trường, có văn học tập các lớp, có học bổng của giảng viên dành cho sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sử dụng các kênh thông tin như internet để hỗ trợ sinh viên học tập, tổ chức giao lưu với các doanh nghiệp,...			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	- Chương trình đào tạo đại học ngành Ngôn ngữ Trung quốc được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-DHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.			
V	Kỹ năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có kỹ năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ ở các bậc cao hơn: thạc sĩ, tiến sĩ các ngành Ngôn ngữ học và Ứng dụng ngôn ngữ học, ngành Giáo dục Hán ngữ Quốc tế...ở Trung Quốc, Đài Loan. - Có kỹ năng tiếp cận được khoa học công nghệ mới, tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu công việc, cũng như nâng cao trình độ cá nhân.			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Chuyên viên, nhân viên tại các cơ quan, công ty, tổ chức trong và ngoài nước; - Tham gia công tác giảng dạy tiếng Trung tại các cơ sở Giáo dục; - Phiên dịch viên, biên dịch viên tại các văn phòng dịch thuật, công chứng, hoặc biên phiên dịch viên tự do;			

<b>18. Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ hành (Mã ngành: 7810103)</b>				
Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>- Hướng dẫn viên du lịch, nhân viên điều phối du lịch;</p> <p>- Đàm nhận các vị trí công việc khác như: Trợ lý, nhân viên giao dịch, điều phối viên...ở các công ty, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục.</p>		
I		<p>Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết những kiến thức tổng hợp về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa và các ngành khoa học liên quan ứng dụng trong du lịch.</li> <li>- Có hiểu biết về lý luận chính trị; có kiến thức cơ bản về đường lối quốc Phong, an ninh của Đảng và Nhà nước vận dụng trong ngành Du lịch.</li> <li>- Vận dụng được kiến thức liên ngành về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, địa lý, khoa học công nghệ, pháp luật ... trong kinh doanh du lịch và góp phần tích cực vào nghiên cứu, phát triển du lịch một cách bền vững.</li> <li>- Hiểu biết những kiến thức cơ bản và chuyên sâu về quản trị kinh doanh du lịch</li> </ul> <p>- Có năng lực phân tích môi trường kinh doanh, hoạch định chính sách kinh doanh du lịch lữ hành, khách sạn và nhà hàng;</p> <p>- Có năng lực tham gia tổ chức các sự kiện;</p> <p><b>b. Kỹ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng làm việc độc lập, kỹ năng làm việc nhóm, có kỹ năng ứng xử giao tiếp, và có khả năng thuyết trình, diễn thuyết,...</li> </ul>		

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tốt các kỹ năng cần có trong nghiệp vụ lữ hành, hướng dẫn, tổ chức sự kiện.</li> <li>- Có kỹ năng giám sát và điều hành công việc đảm bảo nguyên tắc, quy trình làm việc tốt nhất.</li> <li>- Thực hiện tốt các kỹ năng về bán hàng – Marketing trong các doanh nghiệp du lịch.</li> <li>- Phân tích, xây dựng, tổ chức thực hiện, điều hành và kiểm soát việc thực hiện các chiến lược, kế hoạch, chương trình... trong doanh nghiệp du lịch dịch vụ.</li> </ul> <p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: Trung thực, cẩn thận, tác phong làm việc chuyên nghiệp, tư giác phát triển sản phẩm sáng tạo ...</li> <li>- Phẩm chất đạo đức xã hội như: Chấp hành các qui định của nhà nước và pháp luật, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, trân trọng các giá trị đạo đức của dân tộc, hiểu biết vai trò của ngành quản trị kinh doanh trong cộng đồng để nâng cao giá trị của cuộc sống.</li> <li>- Có ý thức học tập suốt đời và có ý thức trách nhiệm xã hội.</li> </ul> <p><b>d. Trình độ Ngoại ngữ:</b> Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</p> <p><b>e. Trình độ Tin học:</b> Có kỹ năng sử dụng tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản do Bộ thông tin và truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT NGÀY 11/03/2014.</p>		

		Vận hành được các phần mềm quản lý Khách sạn, Nhà hàng, Điều hành tour.			
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có website và Fanpage thường xuyên cập nhật thông tin, tương tác để hỗ trợ người học kịp thời.</li> <li>- Các giảng viên chủ nhiệm luôn quan tâm hỗ trợ sinh viên khi cần thiết.</li> <li>- Các chương trình liên kết hợp tác với các doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn để hỗ trợ SV về thực tập, thực tế.</li> </ul>			
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được ban hành theo Quyết định số 17/2018/QĐ-ĐHKTĐN ngày 8 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được ban hành theo Quyết định số 450/2019/QĐ-ĐHKTĐN ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> </ul>			
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi tốt nghiệp, người học có thể thực hiện các nghiên cứu và học nâng lên trình độ cao hơn như thạc sĩ, nghiên cứu sinh thuộc các lĩnh vực có liên quan. Người học có thể theo học các chương trình liên kết với nước ngoài,...</li> </ul>			
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có thể làm việc tại các doanh nghiệp kinh doanh du lịch như: Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, kinh doanh khách sạn – nhà hàng, kinh</li> </ul>			

		<p>doanh vận chuyển du lịch, đơn vị tổ chức các sự kiện du lịch, các doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực quảng cáo du lịch, kinh doanh điểm đến du lịch, ...</p> <p>- Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành còn có thể đảm nhận các công việc tại các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, các cơ quan truyền thông như báo, tạp chí, đài phát thanh, đài truyền hình và làm việc trực tiếp ở những công việc cụ thể của khách sạn, nhà hàng, đại lý du lịch và lữ hành, cửa hàng bán các sản phẩm lưu niệm cho khách du lịch.</p> <p>- Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành còn có thể đảm nhận công việc tại các tổ chức hợp tác quốc tế, các tổ chức phi chính phủ về du lịch.</p>
<b>19. Quản trị khách sạn (Mã ngành: 7810201)</b>		
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</p> <p><b>a. Kiến thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các chỉ tiêu thống kê; vận dụng được kiến thức và kỹ năng để quản trị được các dịch vụ trong khách sạn, tổ chức, điều hành và giám sát, từ đó nâng cao hiệu quả, hiệu suất hoạt động của khách sạn.</li> </ul>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt được văn hóa ẩm thực các vùng miền Việt Nam, các quốc gia là thị trường du lịch trọng điểm của Việt Nam (Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản...) và giữa các tôn giáo chính trên thế giới, từ đó xây dựng thực đơn cũng như tổ chức phục vụ ăn uống cho khách du lịch.</li> </ul>

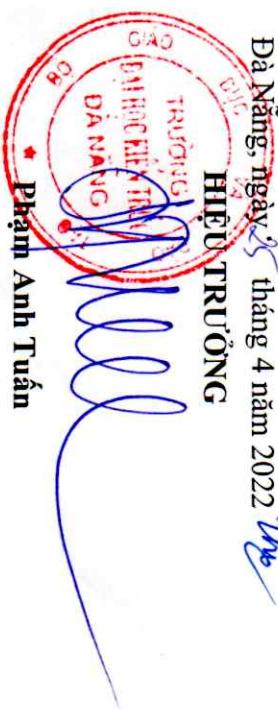
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các kiến thức cơ bản của khối ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh: kinh tế học, toán trong kinh tế, quản trị kinh doanh, tài chính tiền tệ và kế toán...;</li> <li>- Có kiến thức về du lịch, quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch, kinh tế du lịch, tâm lý, giao tiếp và đàm phán trong lĩnh vực du lịch, khách sạn.</li> </ul>
b. Kỹ năng:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức về pháp luật, tiêu chuẩn đạo đức, quy tắc ứng xử trong kinh doanh du lịch, kinh doanh lưu trú.</li> <li>- Có kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội, lịch sử, văn hóa của Việt Nam và thế giới vận dụng trong lĩnh vực du lịch và khách sạn.</li> <li>- Nắm được các nguyên tắc cơ bản của phát triển bền vững và phát triển du lịch có trách nhiệm.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng được những kiến thức khoa học nền tảng về kinh tế, văn hóa, chính trị, pháp luật vào học tập, vào công việc và cuộc sống phù hợp với bối cảnh kinh tế xã hội Việt Nam.</li> <li>- Thực hiện thuần thục các qui trình nghiệp vụ cơ bản và điều hành hoạt động hàng ngày của các bộ phận theo tiêu chuẩn của Khách sạn (lễ tân, buồng, nhà hàng, bar, hội nghị - hội thảo, giải trí).</li> <li>- Vận dụng được kiến thức và kỹ năng để tổ chức thực hiện được các sự kiện trong ngành du lịch.</li> <li>- Thực hiện các quy định về an toàn an ninh, quản lý các thiết bị an toàn, an toàn trong công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý đồ Lost &amp; found... trong kinh doanh khách sạn.</li> <li>- Ứng xử, giao tiếp mang tính chuyên nghiệp, đặc biệt vận dụng</li> </ul>

		<p>được các kỹ năng phục vụ cho công việc: Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp và các kỹ năng mềm khác.</p> <p><b>c. Thái độ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có sức khỏe, có đạo đức nghề nghiệp trong kinh doanh khách sạn và ý thức trách nhiệm đối với công việc và cộng đồng.</li> <li>- Thể hiện ý thức và khả năng học tập suốt đời, và có tinh thần khởi nghiệp sáng tạo.</li> </ul> <p><b>d. Trình độ Ngoại ngữ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếng Anh đạt chuẩn Bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (VSTEP), hoặc tiếng Nhật đạt chuẩn N5 khung năng lực tiếng Nhật kỳ thi JLPT.</li> </ul> <p><b>e. Trình độ Tin học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng sử dụng tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản do Bộ thông tin và truyền thông ban hành tại thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11/03/2014.</li> <li>- Sử dụng thành thạo phần mềm quản lý nhà hàng, khách sạn trong hoạt động hàng ngày và các ứng dụng công nghệ thông tin để truy xuất, tạo, sắp xếp và truyền đạt thông tin nhằm nâng cao hiệu suất làm việc của cá nhân và tổ chức khách sạn, nhà hàng.</li> </ul>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Các website và Fanpage thường xuyên cập nhật thông tin, tương tác để hỗ trợ người học kịp thời.</p> <p>- Các Giảng viên chủ nhiệm luôn quan tâm hỗ trợ sinh viên khi cần thiết.</p> <p>- Các chương trình liên kết hợp tác với các doanh nghiệp đạt tiêu</p>

				chuẩn để hỗ trợ SV về thực tập, thực tế.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị khách sạn được ban hành theo Quyết định số 220/QĐ- ĐHK TĐN ngày 03 tháng 5 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng.</li> </ul>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng học tập, nghiên cứu ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đập ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp;</li> <li>- Có khả năng học tập, nghiên cứu và phát triển năng lực bản thân để trở thành các nhà quản lý các cấp khác nhau trong lĩnh vực du lịch – khách sạn và các lĩnh vực khác.</li> <li>- Có khả năng học tập, nghiên cứu, phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc nhóm ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh.</li> </ul>
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân viên lễ tân, nhân viên sale – Marketing, Nhân viên đón tiếp, Nhân viên chăm sóc khách hàng; Nhân viên Bellman; Nhân viên Buồng phòng; Nhân viên phục vụ nhà hàng,...</li> <li>- Làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước về Du lịch hoặc các lĩnh vực có liên quan; Làm việc tại các tổ chức báo chí, truyền thông, truyền hình có liên quan đến lĩnh vực văn hóa, du lịch. Làm việc cho các tổ chức phi chính phủ có liên quan đến du lịch và phát triển du lịch bền vững.</li> </ul>

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 4 năm 2022 *Nguyễn Anh Tuấn*

HỘ KHẨU TRƯỞNG



\* Nguyễn Anh Tuấn